

Số: ~~1283~~ /2017/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 26 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện tại thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 13/TTr-SVHTT ngày 15/3/2017; Văn bản thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 218/SNV-TCBC&TCPCP ngày 10/02/2017; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 11/BCTĐ-STP ngày 13/3/2017; Báo cáo giải trình của Sở Văn hóa và Thể thao tại các Báo cáo: số 52/BC-SVHTT ngày 19/4/2017, số 65/BC-SVHTT ngày 10/5/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; Trưởng phòng, Phó Trưởng



phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện tại thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày 05/6/2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Văn hóa và Thể thao, Thông tin và Truyền thông, Du lịch, Nội vụ, Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: VH-TT-DL, Nội vụ, TT&TT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND TP;
- Đoàn Đại biểu QH TP HP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Như Điều 3;
- Báo HP, Đài PT&TH HP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Cổng TTĐT TP, Công báo TP;
- Các Phòng chuyên viên;
- Các CV VP UBND TP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tùng

QUY ĐỊNH

Về tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện tại thành phố Hải Phòng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1283/2017/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định về tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện tại thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng:

Công chức, viên chức các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; công chức các phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Tuân thủ chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố. Đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo về công tác cán bộ.

2. Đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của Sở Văn hóa và Thể thao và các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện.

3. Đảm bảo được sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo quản lý các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực

thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện.

4. Tiêu chuẩn đối với lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện tại thành phố Hải Phòng là cơ sở để đánh giá, lựa chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo quản lý, đồng thời là cơ sở để công chức, viên chức tự rèn luyện, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

5. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

6. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện tại thành phố Hải Phòng phải đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định đường lối, mục tiêu chính trị của Đảng. Kiên quyết đấu tranh với những hành vi sai trái, lệch lạc, các biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa về tư tưởng”, bảo vệ và chấp hành các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nội quy, quy định, quy chế nơi làm việc và nơi cư trú.

b) Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ; trung thực, tận tụy, công tâm, khách quan; chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, sự điều động, phân công của tổ chức. Có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình; đoàn kết nội bộ.

c) Có lối sống trung thực, giản dị, lành mạnh, trong sáng; không vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước về những điều đảng viên, công chức, viên chức không được làm. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, những hành vi sai trái, lệch lạc; bản thân không tham nhũng, quan liêu.

d) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; kiến thức, kỹ năng, năng lực đáp ứng yêu cầu công tác.

đ) Vận động gia đình và nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước.

e) Không vi phạm quy định về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; bảo vệ bí mật Nhà nước, không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

2. Về trình độ, chuyên môn:

a) Có trình độ đại học trở lên về chuyên môn phù hợp với vị trí đề nghị bổ nhiệm; trình độ lý luận chính trị, trình độ ngoại ngữ và tin học đáp ứng được yêu cầu tại vị trí công tác được phân công.

b) Có chứng chỉ chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo quản lý.

c) Nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phương hướng và nhiệm vụ của ngành; tình hình kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, an ninh quốc phòng của thành phố và đất nước.

3. Về năng lực lãnh đạo, quản lý:

a) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thu thập, phân tích, xử lý thông tin và đề xuất các giải pháp mới nhằm nâng cao chất lượng công tác, bảo đảm hiệu quả quản lý.

b) Tư duy chính trị nhạy bén; kịp thời nắm bắt, phát hiện những vấn đề mới có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công, phụ trách. Nắm vững nội dung công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở, phòng, đơn vị.

c) Có khả năng nghiên cứu, tổng hợp, thẩm định, dự báo; chủ trì, hướng dẫn nghiệp vụ liên quan đến lĩnh vực, vị trí công tác được phân công. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, quyết định của cấp trên, có khả năng cụ thể hoá chủ trương của cấp trên thành kế hoạch, biện pháp thực hiện tại phòng, đơn vị.

d) Có khả năng chủ trì, tham gia xây dựng, triển khai các chuyên đề, đề án thuộc phạm vi, lĩnh vực được phân công.

4. Các điều kiện khác để bổ nhiệm:

a) Về sức khỏe: Có đủ sức khoẻ công tác theo quy định.

b) Đảm bảo độ tuổi bổ nhiệm cán bộ theo quy định.

c) Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm hoặc quy hoạch chức danh tương đương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Không thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các trường hợp đang trong thời gian thi hành kỷ luật; hoặc đang trong thời gian bị xem xét kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử.

Chương II

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CÁC CHỨC DANH

Điều 4. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể chức danh Trưởng phòng chuyên môn, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3, Chương I Quy định này và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác:

a) Có khả năng tham mưu, đề xuất triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, các văn bản chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố và chương trình công tác của Sở về lĩnh vực được phân công phụ trách.

b) Có khả năng dự báo, nắm bắt, phát hiện, xử lý có hiệu quả những vấn đề mới; phong cách làm việc khoa học, công tâm, khách quan, trung thực và tham gia đóng góp có hiệu quả vào xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác của Sở, của thành phố; đồng thời chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác có hiệu quả. Có khả năng phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Có khả năng chủ trì hoặc phối hợp tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố; có năng lực chủ trì, nghiên cứu, sơ kết, tổng kết các hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị để tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao các chương trình, kế hoạch công tác dài hạn, 5 năm và hàng năm của cơ quan, đơn vị.

d) Có kinh nghiệm tổ chức quản lý, phân công, điều hành công chức, viên chức, người lao động thuộc phòng, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng quy tụ, tập hợp khối đoàn kết, động viên công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý phát huy năng lực, chủ động, sáng tạo, hoàn thành đảm bảo thời gian và chất lượng công việc được giao.

2. Trình độ, kinh nghiệm công tác:

a) Chuyên môn: Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực văn hóa, thể thao và theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Lý luận chính trị: Có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

c) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trở lên.

d) Tin học: Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trở lên.

đ) Có ít nhất 05 năm công tác trong ngành Văn hóa và Thể thao; trong đó có thời gian giữ chức vụ cấp phó các phòng, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao ít nhất từ 01 năm trở lên (trừ các trường hợp từ cơ quan, đơn vị khác chuyển đến Sở Văn hóa và Thể thao thì phải có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong công tác quản lý).

3. Điều kiện khác (khi xem xét bổ nhiệm):

a) Tuổi bổ nhiệm: Trưởng phòng chuyên môn, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ.

b) Có 03 năm liên tục tính đến thời điểm bổ nhiệm đạt lao động tiên tiến trở lên, được đánh giá xếp loại công chức, viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Năm trước khi đề nghị bổ nhiệm phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

c) Chức danh Chánh Văn phòng Sở, ngoài các quy định tiêu chuẩn trên, phải có khả năng biên tập, quản trị.

d) Chánh Thanh tra Sở ngoài các quy định tiêu chuẩn trên phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành thanh tra và Quyết định số 1563/2016/QĐ-UBND ngày 04/8/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Thanh tra thành phố; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra quận, huyện, sở, ngành thuộc thành phố Hải Phòng.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể chức danh Phó Trưởng phòng chuyên môn và cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3, Chương I Quy định này và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác:

a) Có khả năng tham mưu giúp cấp trưởng phòng, đơn vị giải quyết các công việc chung; tham gia với cấp trưởng phòng, đơn vị trong việc cụ thể hóa, triển khai, hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của phòng, đơn vị thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

b) Nắm bắt, hiểu biết sâu về lĩnh vực chuyên môn phụ trách; có khả năng nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, đề xuất và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có khả năng tham gia chỉ đạo, quản lý, điều hành, động viên công chức, viên chức, người lao động của phòng, đơn vị thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, bảo đảm thời gian và chất lượng công việc.

2. Trình độ, kinh nghiệm công tác:

a) Chuyên môn: Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực văn hóa, thể thao và theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Lý luận chính trị: Có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

c) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trở lên.

d) Tin học: Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trở lên.

đ) Có ít nhất 03 năm công tác trong ngành Văn hóa và Thể thao (đối với các trường hợp nơi khác tự nguyện xin chuyển về phải có thời gian công tác tại Sở Văn hóa và Thể thao hoặc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao ít nhất 01 năm trở lên mới được xem xét bổ nhiệm chức danh lãnh đạo cấp phó các phòng, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở).

3. Điều kiện khác (khi xem xét bổ nhiệm):

a) Tuổi bổ nhiệm: Phó Trưởng phòng và tương đương các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ (trừ các trường hợp đặc biệt hoặc luân chuyển).

b) Có 03 năm liên tục tính đến thời điểm bổ nhiệm đạt lao động tiên tiến trở lên, được đánh giá xếp loại công chức, viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Năm trước khi đề nghị bổ nhiệm phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

c) Phó Chánh Thanh tra Sở ngoài các quy định tiêu chuẩn trên phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành thanh tra và Quyết định số 1563/2016/QĐ-UBND ngày 04/8/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Thanh tra thành phố; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra quận, huyện, sở, ngành thuộc thành phố Hải Phòng.

Điều 6. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể chức danh Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3, Chương I Quy định này và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác:

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hoá, thể thao, gia đình, du lịch, thông tin và truyền thông tại địa phương; tham mưu đề xuất triển khai có hiệu quả các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, thành phố, Quận, Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân quận, huyện giao và chương trình, kế hoạch chuyên môn về công tác văn hoá, thể thao, gia đình, du lịch, thông tin và truyền thông. Năng động, nhạy bén trong công tác, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

b) Có khả năng tổng hợp, chủ trì, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn, nghiên cứu xây dựng, sơ kết, tổng kết các chuyên đề, đề án; thanh tra, kiểm tra và tham mưu xử lý các vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao, gia đình, du lịch, thông tin truyền thông; đề xuất được các giải pháp để nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác văn hoá, thể thao, gia đình, du lịch, thông tin và truyền thông ở địa phương.

c) Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý nhà nước lĩnh vực văn hoá, thể thao, gia đình, du lịch, thông tin và truyền thông; có kinh nghiệm tổ chức quản lý, điều hành, khả năng quy tụ, động viên công chức thuộc quyền quản lý phát huy năng lực, chủ động, sáng tạo, hoàn thành đảm bảo thời gian và chất lượng công việc được giao. Có khả năng phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Trình độ, kinh nghiệm công tác:

a) Chuyên môn: Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác và theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Lý luận chính trị: Có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

c) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trở lên.

d) Tin học: Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trở lên.

đ) Có ít nhất 03 năm công tác trong lĩnh vực Văn hóa, Gia đình, Thể dục, Thể thao, Du lịch, Thông tin và Truyền thông; trong đó có thời gian ít nhất 01 năm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Phòng Văn hoá và Thông tin, hoặc giữ chức vụ Trưởng, Phó phòng, ban chuyên môn hoặc tương đương thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện.

3. Điều kiện khác (khi xem xét bổ nhiệm):

a) Tuổi bổ nhiệm: Bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi đối với cả nam và nữ.

b) Có 03 năm liên tục tính đến thời điểm bổ nhiệm đạt lao động tiên tiến trở lên, được đánh giá xếp loại công chức, viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Năm trước khi đề nghị bổ nhiệm phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Điều 7. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể chức danh Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện

Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3, Chương I Quy định này và đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Năng lực công tác:

a) Có khả năng tham mưu giúp Trưởng phòng giải quyết các công việc chung; tham gia với Trưởng phòng trong việc cụ thể hóa, triển khai, hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của phòng thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

b) Nắm bắt, hiểu biết sâu về lĩnh vực chuyên môn phụ trách; có khả năng nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, đề xuất và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có khả năng tham gia chỉ đạo, quản lý, điều hành, động viên công chức của phòng thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, bảo đảm thời gian và chất lượng công việc.

2. Trình độ, kinh nghiệm công tác:

a) Chuyên môn: Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác và theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Lý luận chính trị: Có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

c) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trở lên.

d) Tin học: Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trở lên.

đ) Có ít nhất 02 năm công tác trong lĩnh vực Văn hóa, Gia đình, Thể dục, Thể thao, Du lịch, Thông tin và Truyền thông hoặc có thời gian ít nhất 01 năm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện hoặc các chức danh tương đương khác.

3. Điều kiện khác:

a) Tuổi bổ nhiệm: Bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi đối với cả nam và nữ.

b) Có 03 năm liên tục tính đến thời điểm bổ nhiệm đạt lao động tiên tiến trở lên, được đánh giá xếp loại công chức, viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Năm trước khi đề nghị bổ nhiệm phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hải Phòng có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc thực hiện quy định này.

b) Rà soát lại lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao. Trường hợp chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định này thì tạo điều kiện để công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoàn thiện theo tiêu chuẩn quy định.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm:

Chủ trì rà soát tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện theo quy định. Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tạo điều kiện để Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Văn hoá và Thông tin hoàn thiện tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, Giám đốc Sở Văn hoá và Thể thao và các Sở, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện có văn bản phản ánh về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Văn hoá và Thể thao để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH


Nguyễn Văn Tùng